

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN KHU VỰC NAM BỘ

Địa chỉ: Số 08 Mạc Đĩnh Chi - Quận 1 – Thành phố Hồ Chí Minh.

☎: 38 297 853 – Fax: 38 296 091 ✉: dbthuyvan@kttvnb.vn website: https://kttvnb.vn

BẢN TIN DỰ BÁO ĐẶC TRƯNG THỦY TRIỀU 5 NGÀY

Bản tin số : 003/2025

Thứ Sáu ngày 03 tháng 01 năm 2025

Ngày 04 tháng 12 năm GIÁP THÌN

| SỐ LIỆU THỰC ĐO |                          |                                                   |          |            |              |                        |                           |                     |         |
|-----------------|--------------------------|---------------------------------------------------|----------|------------|--------------|------------------------|---------------------------|---------------------|---------|
| Lượng mưa (mm)  |                          | Mức nước và lưu lượng các hồ chứa ngày 02/01/2025 |          |            |              |                        |                           |                     |         |
| Trạm            | từ 7h 02/01 đến 7h 03/01 | Hồ chứa                                           | Sông     | Tỉnh       | Mức nước (m) | Lưu lượng về hồ (m³/s) | Lưu lượng chạy máy (m³/s) | Lưu lượng xả (m³/s) | Ghi chú |
| Mạc Đĩnh Chi    | -                        | Trị An                                            | Đồng Nai | Đồng Nai   | 61.96        | 111                    | 111                       | 0                   |         |
| Tân Sơn Hòa     | -                        | Thác Mơ                                           | Bé       | Bình Phước | 216.03       | 20                     | 52                        | 0                   |         |
| Nhà Bè          | 0.3                      | Sr.P.Miêng                                        | Bé       | Bình Phước | 70.37        | 40                     | 0                         | 0                   |         |
|                 |                          | Dầu Tiếng                                         | Sài Gòn  | Tây Ninh   | 23.70        | 94                     | -                         | 0                   |         |

| Mức nước ngày 02/01/2025 ( m ) |             |            |            |          |            |            |            |          |            |
|--------------------------------|-------------|------------|------------|----------|------------|------------|------------|----------|------------|
| Trạm                           | Sông/Kinh   | Đỉnh triều |            |          |            | Chân triều |            |          |            |
|                                |             | Mức nước   | giờ x.hiện | Mức nước | giờ x.hiện | Mức nước   | giờ x.hiện | Mức nước | giờ x.hiện |
| Vũng Tàu                       | Biển Đông   | 4.07       | 01.30      | 3.95     | 16.30      | 3.25       | 21.45      | 0.71     | 10.00      |
| Tân An                         | Vàm Cỏ Tây  | 1.44       | 19.30      | 1.47     | 4.00       | ct         | ct         | -0.42    | 13.00      |
| Bến Lức                        | Vàm Cỏ Đông | 1.25       | 19.30      | 1.36     | 3.30       | ct         | ct         | -0.94    | 14.00      |
| Gò Dầu Hạ                      | Vàm Cỏ Đông | 0.81       | 23.20      | 1.04     | 8.00       | 0.66       | 2.20       | 0.21     | 16.40      |
| Biên Hòa                       | Đồng Nai    | 1.75       | 20.30      | 1.63     | 5.30       | 0.42       | 1.00       | -1.71    | 13.30      |
| Thủ Dầu Một                    | Sài Gòn     | 1.50       | 20.50      | 1.64     | 5.40       | 0.39       | 2.00       | -0.78    | 14.10      |
| Dầu Tiếng                      | Sài Gòn     | 1.40       | 09.30      | 1.43     | 1.00       | 0.92       | 5.00       | 0.13     | 18.30      |
| Phú An                         | Sài Gòn     | 1.40       | 19.30      | 1.48     | 4.30       | ct         | ct         | -1.68    | 12.30      |
| Nhà Bè                         | Đồng Khởi   | 1.40       | 18.00      | 1.48     | 3.00       | 0.46       | 23.30      | -1.92    | 11.30      |

| MỨC NƯỚC DỰ BÁO (m) |       |            |            |      |            |            |            |       |            |
|---------------------|-------|------------|------------|------|------------|------------|------------|-------|------------|
| Trạm                | Ngày  | Đỉnh triều |            |      |            | Chân triều |            |       |            |
|                     |       | H          | giờ x.hiện | H    | giờ x.hiện | H          | giờ x.hiện | H     | giờ x.hiện |
| Phú An              | 03/01 | 1.39       | 20.00      | 1.43 | 5.00       | 0.43       | 0.00       | -1.62 | 13.00      |
|                     | 04/01 | 1.37       | 20.30      | 1.37 | 5.30       | 0.35       | 1.00       | -1.55 | 13.30      |
|                     | 05/01 | 1.34       | 21.00      | 1.24 | 6.30       | 0.25       | 1.30       | -1.45 | 14.00      |
|                     | 06/01 | 1.30       | 21.30      | 1.08 | 7.30       | 0.08       | 2.00       | -1.27 | 14.30      |
|                     | 07/01 | 1.28       | 22.00      | 0.92 | 8.30       | -0.12      | 3.00       | -0.99 | 15.00      |
| Nhà Bè              | 03/01 | 1.39       | 18.30      | 1.40 | 4.00       | ct         | ct         | -1.85 | 12.30      |
|                     | 04/01 | 1.38       | 19.00      | 1.35 | 5.00       | 0.40       | 0.00       | -1.75 | 13.00      |
|                     | 05/01 | 1.35       | 20.00      | 1.23 | 6.00       | 0.29       | 1.00       | -1.57 | 13.30      |
|                     | 06/01 | 1.32       | 20.30      | 1.06 | 7.00       | 0.10       | 1.30       | -1.34 | 14.00      |
|                     | 07/01 | 1.28       | 21.30      | 0.90 | 7.30       | -0.20      | 2.30       | -1.02 | 14.30      |

|            |                                                                                                                                                                                                                                                                     |  |  |  |  |  |  |  |  |
|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|--|--|--|--|
| Cảnh báo : | Mức nước tại hầu hết các trạm vùng hạ lưu sông SG-ĐN xuống nhanh trong 5 ngày tới.                                                                                                                                                                                  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Ghi chú :  | <div>- Mức nước Vũng Tàu lấy theo độ cao số "0" Hải đồ</div> <div>( * ) : không có số liệu</div> <div>( - ) : không mưa</div> <div>- Cấp báo động tại:<br/>Phú An &amp; Nhà Bè:</div> <div>BD I : 1.40 m</div> <div>BD II : 1.50 m</div> <div>BD III : 1.60 m</div> |  |  |  |  |  |  |  |  |

Tin phát lúc: 09:09 giờ ngày 3 tháng 1 năm 2025

Người chịu trách nhiệm ban hành bản tin: *Trịnh Thị My*